

Số: /TTr-UBND

Ba Giang, ngày tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Ba Giang.

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc đề nghị phê chuẩn số liệu quyết toán Thu-Chi ngân sách xã năm 2022**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý Ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Thông báo số 93/TB-TCKH ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Ba Tư thông báo thẩm định quyết toán Ngân sách xã Ba Giang năm 2022.*

Ủy ban nhân dân xã Ba Giang kính đề nghị Hội đồng nhân dân xã xem xét, phê chuẩn số liệu số liệu quyết toán Thu - Chi Ngân sách xã năm 2022, cụ thể như sau:

#### **A. Thu - Chi cân đối Ngân sách Nhà nước**

##### **I. Tổng thu Ngân sách xã: 9.000.528.796 đồng.**

**1. Thu NS xã được hưởng theo phân cấp: 20.728.650 đồng.**

- Thu phí, lệ phí xã: 10.714.000 đồng.

- Thu phạt, tịch thu: 5.846.000 đồng.

- Thu thuế GTGT : 1.895.850 đồng.

- Thu thuế tài nguyên: 2.272.800 đồng.

**2. Thu bổ sung từ Ngân sách cấp trên: 8.147.307.000 đồng.**

- Thu bổ sung cân đối: 4.623.000.000 đồng.

- Thu bổ sung có mục tiêu: 3.524.307.000 đồng.

**3. Thu chuyên nguồn Ngân sách năm trước: 0 đồng.**

**4. Thu kết dư Ngân sách năm trước: 832.493.146 đồng.**

## **II. Tổng chi Ngân sách xã: 8.658.092.398 đồng.**

1. Chi đầu tư phát triển: 749.464.000 đồng.

2. Chi thường xuyên: 7.908.628.398 đồng.

- Hoạt động của HĐND: 204.360.000 đồng.

- Hoạt động UBND: 2.542.520.113 đồng.

- Hoạt động Ban Công an: 146.215.000 đồng.

- Hoạt động Ban Quân sự: 167.162.457 đồng.

- Hoạt động Đoàn Thanh niên: 175.213.838 đồng.

- Hoạt động HLHPN: 170.437.146 đồng.

- Hoạt động HND: 198.918.019 đồng.

- Hoạt động HCCB: 181.818.082 đồng.

- Hoạt động của Đảng ủy: 532.316.725 đồng.

- Hoạt động UBMTTQVN : 211.270.872 đồng.

- Chi VH - TT: 47.810.000 đồng.

- Chi Đài Phát thanh: 11.000.000 đồng.

- Chi TD - TT: 62.950.000 đồng.

- Chi bảo vệ môi trường: 10.850.000 đồng.

- Chi nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp: 0 đồng.

- Chi bảo vệ rừng: 83.880.000 đồng.

- PC hưu xã: 22.752.000 đồng.

- Chi giao thông đường bộ: 719.278.000 đồng.

- KP Nông thôn mới: 12.000.000 đồng.

- Chi chúc thọ, mừng thọ: 3.000.000 đồng.

- Chi công tác viên dân số: 4.000.000 đồng.

3. Chi nộp trả Ngân sách cấp trên: 679.493.146 đồng.

4. Chi chuyển nguồn năm sau: 1.721.383.000 đồng.

### **B. Chênh lệch Thu - Chi: 342.436.398 đồng.**

### **C. Các khoản được loại trừ không tính CCTL: 330.900.854 đồng.**

1. Kinh phí mục tiêu hết nhiệm vụ chi phải nộp trả Ngân sách cấp trên: 33.792.000 đồng.

2. Nguồn tiết kiệm chi 10% cải cách tiền lương theo dõi tại Ngân sách xã: 196.000.000 đồng.

3. Nguồn Cải cách tiền lương từ năm 2021 về trước tiếp tục nộp trả Ngân

sách huyện: 101.108.854 đồng.

**D. Tổng kinh phí thực hiện CCTL và kết dư năm 2023: 11.535.544 đồng**

1. Trích 70% thực hiện CCTL: 8.000.000 đồng.

2. Trích 30% kết dư NS xã chi hoạt động thường xuyên: 3.535.544 đồng.

**E. Hoạt động tài chính khác:**

1. Thu quỹ công chuyên dùng: 35.335.000 đồng.

2. Chi quỹ công chuyên dùng: 31.503.000 đồng.

3. Số dư đầu kỳ: 120.210.000 đồng.

4. Số kết dư: 124.042.000 đồng.

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Thật**